BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2015/TT-BTTTT	*Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2015*

THÔNG TƯ
Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông, bao gồm: nội dung, hình thức tổ chức thi đua; tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng các danh hiệu thi đua; tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng các hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và Quỹ thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này được áp dụng đối với những cá nhân, tập thể người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài và cá nhân, tập thể người nước ngoài có các hoạt động liên quan đến ngành Thông tin và Truyền thông.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Tập thể cấp trên cơ sở: các cơ quan, đơn vị có nhiều đơn vị thành viên có tư cách pháp nhân, hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

2. Tập thể cấp cơ sở:

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ); Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thành viên thuộc các tập thể cấp trên cơ sở.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông có tư cách pháp nhân.

3. Tập thể cấp dưới cơ sở: là đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị cơ sở.

4. Tập thể khác: là những đơn vị, tổ chức cấp dưới của đơn vị dưới cơ sở.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua

Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 6; khoản 1, Điều 10 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Tự nguyện, dân chủ, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; cá nhân, tập thể không đăng ký thi đua sẽ không được xét tặng các danh hiệu thi đua.

3. Không xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân, tập thể bị xử phạt hành chính, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

4. Thời gian công tác:

a) Đối với cá nhân: đã được bổ nhiệm vào các chức danh công chức, viên chức nhà nước; người lao động đã được Thủ trưởng đơn vị cơ sở ký hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm trở lên; các đối tượng trên phải có thời gian làm việc từ 10 tháng trở lên trong năm xét khen thưởng;

Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, những người phục vụ chiến đấu do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu thi đua;

Cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu thi đua;

Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến" để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác;

Đối với cá nhân thuyên chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Đối với tập thể: phải có thời gian chính thức hoạt động từ 10 tháng trở lên trong năm xét khen thưởng.

Điều 5. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ khen thưởng

Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét khen thưởng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6; khoản 2, Điều 10 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 4 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, Điều 2 Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ; Điều 1, Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010, Nghị định số 39/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính Phủ, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng và chính xác.

2. Khen thưởng căn cứ vào thành tích và tiêu chuẩn, đảm bảo thành tích đến đâu khen thưởng đến đó. Thành tích đạt được nhiều, phạm vi ảnh hưởng rộng hoặc đạt được trong điều kiện khó khăn thì được xem xét, khen thưởng ở mức hạng cao; không nhất thiết phải theo trình tự có hình thức khen thưởng ở mức thấp rồi mới khen ở mức cao và mức khen lần sau phải cao hơn mức khen lần trước.

3. Chú trọng khen thưởng các đối tượng là cá nhân, tập thể nhỏ, thành tích thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong từng thời kỳ; đặc biệt quan tâm khen thưởng đến các đối tượng là công nhân, người lao động trực tiếp sản xuất và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

4. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

5. Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung.

Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

6. Thời gian để tính khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ ngày có quyết định khen thưởng lần trước.

7. Đối với cá nhân, trong một năm chỉ được đề nghị khen thưởng một danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, trừ trường hợp khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất.

8. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc cấp tỉnh quản lý khi tiến hành phát động thi đua theo chuyên đề, lĩnh vực hoặc về thành tích xuất sắc đột xuất.

9. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thành tích chuyên đề được tính là yếu tố gia tăng khi xét khen thưởng thành tích toàn diện hàng năm, thành tích giai đoạn.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

10. Một hình thức khen thưởng có thể được tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đã đạt được.

11. Khen thưởng tinh thần đi đôi với khen thưởng vật chất.

12. Khen thưởng của cấp nào do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp đó quyết định theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.

13. Không thưởng tiền, chỉ tặng tặng phẩm kỷ niệm tương ứng với mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu và hình thức khen cho các tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp và cấp ủy Đảng cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Triển khai công tác thi đua, khen thưởng:

a) Quản lý công tác thi đua, khen thưởng và bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng;

b) Ban hành và kiểm tra thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai công tác thi đua, khen thưởng;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch, xác định nội dung, mục tiêu thi đua;

d) Phối hợp với các tổ chức đoàn thể quần chúng tổ chức phong trào thi đua, nhân rộng phong trào thi đua trong phạm vi mình quản lý. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và phát hiện, lựa chọn các cá nhân, tập thể có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định;

đ) Phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến: Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng của Chính phủ; Thông tư và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác thi đua, khen thưởng của Bộ; các phong trào thi đua do Bộ và các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông phát động. Kịp thời tuyên truyền nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

e) Cung cấp các thông tin theo yêu cầu của Vụ Thi đua - Khen thưởng về kết quả hoạt động, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với các trường hợp được đề nghị khen thưởng để phục vụ việc thẩm định thành tích và xét khen thưởng chính xác.

Điều 7. Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (sau đây gọi tắt là Hội đồng) các cấp:

a) Hội đồng là cơ quan tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị cùng cấp về công tác thi đua, khen thưởng. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được thành lập từ cấp đơn vị cơ sở trở lên, do Thủ trưởng đơn vị cùng cấp ra quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc và mối quan hệ công tác với đơn vị chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Hội đồng cấp nào do Thủ trưởng cấp đó làm Chủ tịch, Chủ tịch Công đoàn làm Phó Chủ tịch, thủ trưởng đơn vị chuyên trách hoặc cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng làm Uỷ viên Thường trực; các thành viên của Hội đồng gồm đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (nếu có) và cán bộ phụ trách một số lĩnh vực chủ yếu của đơn vị.

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Tham mưu cho Thủ trưởng phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;

- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;

- Tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;

- Tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị quyết định phong tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Đơn vị chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp.

a) Cấp Bộ: Vụ Thi đua - Khen thưởng là đơn vị chuyên trách và là cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Nhiệm vụ của Vụ Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 1456/QĐ-BTTTT ngày 08/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Thi đua - Khen thưởng.

b) Cấp đơn vị trên cơ sở, đơn vị cơ sở: căn cứ cơ cấu tổ chức, yêu cầu, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng của từng đơn vị, Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định đơn vị chuyên trách là Phòng, Ban hoặc bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị. Đơn vị chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp có nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp để cụ thể hoá chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi quản lý;

- Thực hiện chức năng là cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua, khen thưởng cho từng thời kỳ và từng lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch công tác của Bộ và của cơ sở;

- Giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức các phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết, phát hiện điển hình, đúc rút và phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng phong trào thi đua và các điển hình tiên tiến; kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Thẩm định hồ sơ, thành tích và đề xuất các hình thức khen thưởng bảo đảm chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật;

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về chính sách khen thưởng; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.

Chương II
THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 8. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong toàn ngành Thông tin và Truyền thông.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phối hợp với đoàn thể quần chúng cùng cấp tổ chức vận động các thành viên của đơn vị tích cực hưởng ứng phong trào thi đua.

Điều 9. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

Hình thức tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Điều 2 Thông tư số 07/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện trong suốt thời gian của năm công tác nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra. Thi đua thường xuyên áp dụng giữa các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc gần giống nhau (thi đua theo lĩnh vực);

Thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được tổ chức theo khối, cụm thi đua để ký kết giao ước thi đua; thực hiện việc đăng ký thi đua giữa các cá nhân, tập thể. Kết thúc năm công tác thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động phong trào thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo đợt được tổ chức nhằm lập thành tích chào mừng kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm hoặc nhiệm vụ công tác trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ chuyên môn có tính chất khó khăn, phức tạp và giải quyết những công việc còn yếu kém trong từng giai đoạn và thời gian cụ thể (thi đua theo chuyên đề).

Khen thưởng trong phong trào thi đua theo đợt (hoặc theo chuyên đề) chỉ thực hiện khi tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; chủ yếu áp dụng hình thức khen thưởng ở cấp cơ sở, cấp Bộ. Trường hợp sơ kết, tổng kết đợt hoặc chuyên đề thi đua do Bộ tổ chức có thời gian từ 03 năm trở lên mới lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để trình Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ"; từ 05 năm trở lên mới lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để trình Chủ tịch nước khen thưởng "Huân chương Lao động hạng ba".

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

3. Việc tổ chức phong trào thi đua và xét khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề hoặc theo lĩnh vực do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức sẽ có văn bản quy định riêng.

4. Không trình khen thưởng cấp nhà nước: "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Huân chương" cho các tập thể, cá nhân khi tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn.

Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Điều 3, Thông tư số 07/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải đảm bảo khoa học, thực tiễn và có tính khả thi.

2. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

3. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác, lao động nghề nghiệp, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp, đa dạng các hình thức phát động thi đua; chống mọi biểu hiện phô trương, hình thức trong thi đua.

4. Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết.

5. Triển khai các biện pháp tổ chức vận động thi đua, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai phong trào thi đua. Tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến các kinh nghiệm tốt trong đối tượng tham gia thi đua.

6. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả của phong trào thi đua; lựa chọn để khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

7. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 11. Khối, Cụm thi đua

1. Khối, Cụm thi đua thuộc Bộ:

a) Căn cứ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, phạm vi hoạt động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành, Bộ trưởng quyết định tổ chức thi đua theo các Khối, Cụm.

b) Các Khối, Cụm thi đua có Khối trưởng, Khối phó, Cụm trưởng, Cụm

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

phó do Bộ trưởng quyết định công nhận và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ được giao.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của các Khối, Cụm thi đua:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức hoạt động nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua ở các cơ quan, đơn vị trong Khối, Cụm;

- Trên cơ sở nhiệm vụ chính trị được giao và phương hướng nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của Bộ, tổ chức xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị trong Khối, Cụm;

- Tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các cơ quan, đơn vị thành viên trong Khối, Cụm; tổ chức nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, kinh nghiệm hay của tập thể, cá nhân để các cơ quan, đơn vị trong Khối, Cụm nêu gương học tập;

- Tổ chức kiểm tra chéo phong trào thi đua giữa các cơ quan, đơn vị thành viên trong Khối, Cụm;

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua của Khối, Cụm; tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết; bình chọn suy tôn các cơ quan, đơn vị tiêu biểu của Khối, Cụm để đề nghị Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông khen thưởng.

2. Khối, Cụm thi đua tại cơ sở: căn cứ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, phạm vi hoạt động của các đơn vị trực thuộc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quyết định tổ chức thi đua theo các Khối, Cụm. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ xem xét khen thưởng các danh hiệu thi đua cho các đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khi đơn vị đề nghị khen thưởng có tổ chức thi đua giữa các đơn vị trực thuộc theo Khối, Cụm.

Điều 12. Ký giao ước thi đua và đăng ký danh hiệu thi đua

1. Hàng năm, các tập thể cấp trên cơ sở, cấp cơ sở có trách nhiệm tổ chức cho cá nhân, tập thể trực thuộc đăng ký thi đua, phấn đấu đạt được các danh hiệu thi đua; tổng hợp bản đăng ký thi đua gửi về Bộ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 15 tháng 02 hàng năm.

2. Khối trưởng, Cụm trưởng các Khối, Cụm thi đua tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các cơ quan, đơn vị trong Khối, Cụm và gửi bản ký kết giao ước thi đua về Bộ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) theo thời hạn quy định tại Quy định tổ chức Khối, Cụm thi đua.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm tổng hợp các bản giao ước thi đua và đăng ký thi đua với Bộ để theo dõi và làm căn cứ đề xuất xét tặng các danh hiệu thi đua cấp Bộ.

4. Đối với cơ quan, đơn vị phát động các phong trào thi đua mà có đăng ký khen thưởng từ cấp Bộ trở lên, trước khi phát động các phong trào thi đua này phải báo cáo và được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 13. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:

a) "Lao động tiên tiến";

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

c) "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông";

d) "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

a) "Tập thể lao động tiên tiến";

b) "Tập thể lao động xuất sắc";

c) "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông";

d) "Cờ thi đua của Chính phủ".

Chương III
ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 14. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng hàng năm cho cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

2. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

3. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

4. Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Điều 15. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được xét tặng hàng năm cho cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là "Lao động tiên tiến";

b) Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, có giải pháp công tác, có đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động, hiệu quả công tác.

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới phải được Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở công nhận. Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ quản lý chuyên môn, kỹ thuật, có năng lực đánh giá, thẩm định các sáng kiến cải tiến hoặc các giải pháp, đề tài trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Tiêu chuẩn sáng kiến hoặc áp dụng sáng kiến:

- Có những đề xuất nhằm thực hiện cải cách hành chính được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận và cho áp dụng trong cơ quan, đơn vị;

- Tham gia tích cực trong việc nghiên cứu, xây dựng các đề án về cơ chế, chính sách mang lại hiệu quả cao, đóng góp lớn vào việc quản lý nhà nước và phục vụ sản xuất kinh doanh;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Tham gia tích cực các đề tài khoa học công nghệ, khoa học quản lý đã được nghiệm thu và mang lại kết quả cụ thể;

- Đề xuất hoặc áp dụng giải pháp, qui trình mới vào công tác quản lý, công việc hàng ngày, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chấp nhận cho áp dụng trong cơ quan, đơn vị;

- Đề xuất sáng kiến hoặc áp dụng sáng kiến cải tiến trong công tác phục vụ được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chấp nhận cho áp dụng trong cơ quan, đơn vị.

2. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Điều 16. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông" được xét tặng hàng năm cho cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân đã 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" ngay trước thời điểm đề nghị khen thưởng và trong giai đoạn này có ít nhất một lần được tặng Bằng khen của Bộ trưởng về thành tích toàn diện theo niên hạn;

2. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với Bộ, ngành và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ, ngành xem xét, công nhận.

Điều 17. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông".

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

3. Hội đồng Khoa học Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm giúp Bộ trưởng xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

4. Mỗi đơn vị cơ sở hàng năm chỉ xét chọn không quá 01 cá nhân tiêu biểu nhất để đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc". Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ xét chọn cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất trong mỗi ngành, nghề, lĩnh vực hoạt động để đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

5. Thời điểm xét đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" là năm liền kề với năm đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông" lần thứ hai.

Điều 18. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được xét tặng hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ; các phòng, ban và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt các tiêu chuẩn sau:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có ít nhất 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và đơn vị không có người bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 19. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được xét tặng hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ; các phòng, ban và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt các tiêu chuẩn sau

1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

4. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 20. Danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông"

1. "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông" được xét tặng hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ; các phòng, ban và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch, chương trình công tác được giao, đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Ngành học tập; đơn vị tiêu biểu xuất sắc được các Khối, Cụm thi đua bình chọn, suy tôn;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông" về thành tích trong phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc theo lĩnh vực do Bộ phát động: được xét tặng sau khi tổng kết phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc theo lĩnh vực; Bộ sẽ tặng Cờ thi đua cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua. Về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng, Bộ sẽ có văn bản quy định riêng theo từng chuyên đề, lĩnh vực.

Điều 21. Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ"

"Cờ thi đua của Chính phủ" được xét tặng hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ; các phòng, ban và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông".

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

3. Số lượng tập thể đề nghị xét tặng "Cờ thi đua của Chính phủ" không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông". Tập thể được xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ là những tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong từng lĩnh vực, ngành, nghề và có mức độ ảnh hưởng nêu gương học tập lớn trong phạm vi toàn quốc.

Chương IV
HÌNH THỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 22. Hình thức và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng cấp Nhà nước

Hình thức khen thưởng cấp Nhà nước gồm: "Huân chương Sao vàng"; "Huân chương Hồ Chí Minh"; "Huân chương Độc lập hạng nhất, nhì, ba"; "Huân chương Lao động hạng nhất, nhì, ba"; "Huân, Huy chương kháng chiến"; "Huân, Huy chương Hữu nghị"; Danh hiệu vinh dự Nhà nước: "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân", "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sĩ nhân dân", "Nhà giáo ưu tú", "Thầy thuốc ưu tú", "Nghệ sĩ ưu tú"; "Giải thưởng Hồ Chí Minh"; "Giải thưởng Nhà nước" và "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" thực hiện theo quy định tại Chương III của Luật Thi đua, Khen thưởng; từ Điều 7 đến Điều 23 của Nghị định số 65/2014/NĐ-CP và từ Điều 10 đến Điều 14 Thông tư số 07/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Điều 23. Hình thức và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng của Bộ Thông tin và Truyền thông

1. "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông" về thành tích toàn diện:

a) Tặng cho cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Tặng cho tập thể cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ; các phòng, ban và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

2. "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông" về thành tích trong phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc theo lĩnh vực do Bộ phát động: được xét tặng khi tổng kết phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc theo lĩnh vực; Bộ sẽ xét tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua. Về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng, Bộ sẽ có văn bản quy định riêng theo từng chuyên đề, lĩnh vực.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

3. "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông" về thành tích xuất sắc đột xuất: được xét tặng cho tập thể, cá nhân đạt giải thưởng cao tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, có sáng kiến, phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ đem lại hiệu quả cao hoặc tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng lớn, có tác dụng nêu gương học tập trong Ngành.

4. "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông" về thành tích có quá trình đóng góp lâu năm cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thông tin và Truyền thông Việt Nam, được xét tặng cho các tập thể nhân dịp kỷ niệm ngày truyền thống của cơ quan, đơn vị vào các năm chẵn.

5. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thông tin và Truyền thông" là một hình thức khen thưởng của Bộ Thông tin và Truyền thông để ghi nhận công lao đóng góp của các cá nhân vào sự phát triển ngành Thông tin và Truyền thông Việt Nam. Việc xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 480/QĐ-BTTTT ngày 15/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. "Trướng lưu niệm": Bộ Thông tin và Truyền thông tặng "Trướng lưu niệm" để ghi nhận thành tựu xây dựng và phát triển cho các tập thể có quá trình xây dựng và phát triển ổn định từ 05 năm trở lên; nội dung "Trướng lưu niệm" do đơn vị cơ sở đề xuất và Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định, trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 24. "Giấy khen" của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

1. "Giấy khen" để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. "Giấy khen" để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;

c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;

d) Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

3. Việc tặng thưởng "Giấy khen" được tiến hành thường xuyên để kịp thời động viên cá nhân, tập thể ngay sau khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Chương V
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG VÀ TRAO TẶNG

Điều 25. Thẩm quyền quyết định

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định tặng:

a) "Cờ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông";

b) Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho các cơ quan, đơn vị, doanh

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

nghiệp thuộc Bộ; Ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị cấp trên cơ sở quyết định tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho các tập thể trực thuộc;

c) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông" cho các cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ;

d) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thông tin và Truyền thông";

đ) "Bằng khen của Bộ trưởng";

e) "Trướng lưu niệm";

g) Các danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể Lao động tiên tiến" và hình thức khen thưởng "Giấy khen" cho các tập thể, cá nhân của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ không có tư cách pháp nhân.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng quyết định tặng:

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

c) Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";

d) Hình thức khen thưởng "Giấy khen".

3. Thẩm quyền quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua: "Cờ thi đua của Chính phủ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"; các hình thức khen thưởng: "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Huân chương", "Huy chương", "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", "Danh hiệu vinh dự Nhà nước" thực hiện theo quy định tại Điều 77 và Điều 78 của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 26. Tổ chức trao tặng và đón nhận

1. Trách nhiệm tổ chức trao tặng: Thủ trưởng đơn vị cấp trên cơ sở, cấp cơ sở hoặc Ban tổ chức các Hội nghị chuyên đề tổ chức lễ trao tặng đối với tất cả các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Thủ trưởng đơn vị cơ sở, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước và các hình thức khen thưởng của các Bộ, ngành, địa phương, Trung ương các đoàn thể quyết định khen thưởng. Trường hợp đặc biệt sẽ do Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Bộ trưởng quyết định.

2. Nghi thức tổ chức trao tặng: các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Bộ trưởng, Thủ trưởng đơn vị cơ sở quyết định cần tổ chức trang nghiêm, có tác dụng động viên, giáo dục.

3. Thẩm quyền trao tặng:

a) Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định: thực hiện theo quy định tại Điều 81 của Luật Thi đua, Khen thưởng;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Bộ trưởng quyết định: Bộ trưởng trao tặng hoặc uỷ quyền trao tặng;

c) Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Thủ trưởng đơn vị cơ sở quyết định: Thủ trưởng đơn vị trao tặng hoặc uỷ quyền trao tặng.

Chương VI
THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 27. Tuyến trình khen thưởng

1. Tuyến trình khen thưởng được thực hiện theo nguyên tắc: cấp trên chỉ tổ chức xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng khi nhận được hồ sơ đề nghị khen thưởng của cấp dưới trực tiếp. Không nhận hồ sơ gửi vượt cấp.

2. Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

3. Khen thưởng thành tích trong các phong trào thi đua: cấp nào chủ trì phát động phong trào thi đua thì cấp đó có trách nhiệm tổng kết, lựa chọn cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc để khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

4. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất: cấp nào có cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

5. Trình khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước, thực hiện theo Điều 53, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Điều 20, Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 08 năm 2014 của Bộ Nội vụ.

Điều 28. Thủ tục trình khen thưởng

1. Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, khi trình khen thưởng: "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông", "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông", "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông", "Tập thể lao động xuất sắc" và các danh hiệu và hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong báo cáo thành tích phải kê khai rõ các nội dung sau:

a) Số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký;

b) Tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước;

c) Cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn (có xác nhận của cơ quan tài chính có thẩm quyền. Số năm xác nhận thuế tương ứng với số năm trong báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân. Số liệu xác nhận thuế gồm: xác nhận số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

định và nộp đúng hạn).

2. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng phải thông qua và có ý kiến bằng văn bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trước khi quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng:

a) "Lao động tiên tiến";

b) "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

c) "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông";

d) "Chiến sĩ thi đua toàn quốc";

đ) "Tập thể lao động tiên tiến";

e) "Tập thể lao động xuất sắc";

g) "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông";

h) "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông";

i) Các danh hiệu và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước được quy định tại Điều 17, Điều 21 và Điều 22 của Thông tư này.

3. Đối với khen thưởng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thông tin và Truyền thông" và các trường hợp khen thưởng theo hồ sơ, thủ tục đơn giản quy định tại Điều 85, Luật Thi đua, Khen thưởng thì không phải thông qua Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ. Đơn vị làm chuyên trách công tác thi đua, khen thưởng có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, thành tích theo tiêu chuẩn quy định và trực tiếp trình khen thưởng.

4. Các trường hợp đề nghị khen thưởng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động tiên tiến", "Tập thể lao động xuất sắc", "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông" phải có trên 50% thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đồng ý.

5. Các trường hợp đề nghị khen thưởng "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông", "Cờ thi đua của Chính phủ", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Huân chương" và "Huy chương" các loại phải có trên 70% thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đồng ý.

6. Các trường hợp đề nghị khen thưởng danh hiệu: "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Anh hùng Lao động", "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân", "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú", "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú", "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú", "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" phải có trên 90% thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đồng ý.

7. Các trường hợp đề nghị khen thưởng danh hiệu: "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" được lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân trên Cổng thông tin điện tử của Bộ. Vụ Thi đua - Khen thưởng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

quan quy định nội dung, hình thức lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của Bộ trong 15 ngày làm việc.

8. Trình Thủ tướng Chính phủ sau khi có ý kiến của Ban cán sự Đảng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với các trường hợp khen thưởng sau:

a) Khen thưởng cán bộ thuộc diện Ban Cán sự Đảng Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý;

b) Các hình thức khen thưởng: "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh", "Huân chương Độc lập" các hạng, danh hiệu: "Anh hùng Lao động", "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân", "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sĩ nhân dân", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

Điều 29. Hiệp y khen thưởng

1. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Khi trình khen thưởng "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông", "Cờ thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông" cho tập thể Sở Thông tin và Truyền thông hoặc Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phải lấy ý kiến hiệp y của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Khi trình khen thưởng cho tập thể cơ quan, đơn vị hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải có ý kiến hiệp y của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ có ý kiến hiệp y khen thưởng đối với các trường hợp được đề nghị khen thưởng cấp nhà nước khi có văn bản xin ý kiến hiệp y của Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương hoặc Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 30. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo mẫu tại phụ lục kèm theo Thông tư này và theo các quy định sau:

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Bộ: đơn vị đề nghị khen thưởng nộp 01 bộ (bản chính), gồm có:

a) Tờ trình;

b) Danh sách đề nghị khen thưởng;

c) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc biên bản bình xét thi đua của đơn vị;

d) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: đơn vị đề nghị khen thưởng nộp 03 bộ (bản chính), mỗi bộ gồm có:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

a) Tờ trình;

b) Danh sách đề nghị khen thưởng;

c) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc biên bản bình xét thi đua của đơn vị;

d) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng Huân chương các loại: đơn vị đề nghị khen thưởng nộp 04 bộ (bản chính), mỗi bộ gồm có:

a) Tờ trình;

b) Danh sách đề nghị khen thưởng;

c) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc biên bản bình xét thi đua của đơn vị;

d) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Anh hùng: đơn vị đề nghị khen thưởng nộp 04 bộ (bản chính), mỗi bộ gồm có:

a) Tờ trình;

b) Ý kiến đề nghị bằng văn bản của cấp ủy Đảng cùng cấp;

c) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;

d) Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng.

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài gồm: Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng và báo cáo tóm tắt thành tích có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

6. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện để khen thưởng gồm: Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng và báo cáo tóm tắt thành tích do cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị khen thưởng thực hiện.

7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng về thành tích đạt giải thưởng cao tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực quản lý của Bộ, có sáng kiến, phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ và trong lĩnh vực khác phải có xác nhận bằng văn bản của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

8. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu: "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" hoặc đề nghị xét khen thưởng: "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Huân chương" các loại; trong báo cáo thành tích phải nêu rõ nội dung đề tài, sáng kiến, các giải pháp trong công tác và quản lý đem lại hiệu quả thiết thực và trích lục ý kiến xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

kiến của cấp trình khen thưởng; trường hợp sáng kiến, giải pháp, đề tài đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thì gửi kèm bản sao giấy chứng nhận thay cho ý kiến xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp trình khen thưởng. Ngoài ra, đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị thuộc đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước phải thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 28 của Thông tư này.

9. Khi trình Bộ trưởng xét khen thưởng hoặc xét đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, cấp trình khen thưởng phải đồng thời gửi các file điện tử của hồ sơ trình (ở định dạng .doc đối với tờ trình, danh sách, báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng; ở định dạng .pdf đối với các hồ sơ khác có liên quan) về Vụ Thi đua - Khen thưởng.

Điều 31. Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua thường xuyên hàng năm:

a) Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc": các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng, chậm nhất là ngày 05 tháng 12 của năm khen thưởng;

b) Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ", "Cờ Thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông":

Đối với các cơ quan, đơn vị (trừ doanh nghiệp): gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng, chậm nhất là ngày 05 tháng 12 của năm khen thưởng;

Đối với các doanh nghiệp: gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng, chậm nhất vào ngày 20 tháng 02 năm sau liền kề của năm đề nghị khen thưởng;

c) Hình thức khen thưởng "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông": các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng, chậm nhất là ngày 31 tháng 3 năm sau liền kề của năm đề nghị khen thưởng;

d) Đối với danh hiệu: "Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"; các hình thức khen thưởng: "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Huân chương" các loại, các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng, chậm nhất là ngày 30 tháng 4 năm sau liền kề của năm đề nghị khen thưởng;

đ) Danh hiệu "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" được tổ chức xét 05 năm một lần vào dịp Đại hội Thi đua yêu nước các cấp, trừ những trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.

2. Khen thưởng thành tích theo chuyên đề, lĩnh vực: các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng ngay sau khi tổng kết chuyên đề, lĩnh vực.

3. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất: các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ về Vụ Thi đua - Khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất.

Điều 32. Thông báo kết quả khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định khen thưởng, cơ quan thẩm định thông báo cho cơ quan trình khen thưởng biết.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Tập thể, cá nhân không đủ tiêu chuẩn khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày cấp có thẩm quyền khen thưởng thông báo) cơ quan thẩm định phải thông báo cho cơ quan trình khen thưởng biết. Nếu hồ sơ không đúng tuyến trình, cơ quan thẩm định thông báo và trả hồ sơ cho đơn vị trình khen thưởng.

Chương VII
QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 33. Trách nhiệm và nguyên tắc trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Hàng năm, Vụ Thi đua - Khen thưởng căn cứ vào kết quả thực hiện Quỹ thi đua, khen thưởng năm trước; các chỉ tiêu đăng ký danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng và dự kiến các khoản chi phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng năm kế hoạch để lập dự toán Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ.

2. Nguồn và phương pháp trích lập, trích nộp Quỹ thi đua, khen thưởng:

a) Nguồn hình thành, việc trích lập, nộp và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

b) Hàng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tham mưu để Bộ bố trí nguồn chi cho công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại khoản 1, Điều 67, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Thông tư số 71/2011/TT-BTC;

3. Bộ Thông tin và Truyền thông khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Ngành hỗ trợ, đóng góp để bổ sung Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ.

Điều 34. Quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Vụ Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ theo quy định của pháp luật hiện hành. Cuối năm, Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ chưa sử dụng hết thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng sau:

a) Tổ chức chỉ đạo, triển khai các phong trào thi đua của Bộ;

b) Thưởng tiền hoặc hiện vật kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc khối Cơ quan Bộ (các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ);

c) In ấn các Giấy chứng nhận, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, làm Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Thông tin và Truyền thông, Cờ Thi đua của Bộ Thông tin và Truyền thông, Huy hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Thông tin và Truyền thông, Trướng lưu niệm và phục vụ các hoạt động khác về thi đua, khen thưởng.

3. Quỹ thi đua khen thưởng của các đơn vị: do các đơn vị quản lý và sử dụng

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

để chi cho việc tổ chức các phong trào thi đua của đơn vị, mua sắm các hiện vật khen thưởng, tiền thưởng hoặc tặng phẩm kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân trực thuộc và phục vụ các hoạt động khác về thi đua khen thưởng của đơn vị.

4. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt được nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt được nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

c) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng;

d) Cách tính tiền thưởng và mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định từ Điều 70 đến Điều 76 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

5. Nghiêm cấm việc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng vào mục đích khác.

Chương VIII
QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Điều 35. Quyền lợi của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân được nhận các hiện vật kèm theo quyết định khen thưởng (Bằng hoặc Giấy chứng nhận, Huy hiệu, Huy chương, Kỷ niệm chương, Huân chương) và một khoản tiền hoặc tặng phẩm kỷ niệm theo quy định; có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng; được xem xét nâng lương trước thời hạn, được ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và văn bản hướng dẫn khác của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Tập thể được nhận các hiện vật kèm quyết định khen thưởng (Bằng, Giấy chứng nhận, Huy hiệu, Huy chương, Kỷ niệm chương, Huân chương) và một khoản tiền hoặc tặng phẩm kỷ niệm theo quy định; có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng biểu tượng của các hình thức khen thưởng trên các văn bản, tài liệu chính thức của đơn vị.

Điều 36. Trách nhiệm của cá nhân, tập thể được khen thưởng

Cá nhân, tập thể được khen thưởng có trách nhiệm bảo quản các hiện vật khen thưởng, nếu mất không được cấp lại trừ trường hợp đặc biệt. Không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Chương IX
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 37. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; Khối trưởng, Cụm trưởng các Khối, Cụm thi đua; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông có trách nhiệm phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này. Hàng năm, tiến hành tổng kết, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và gửi báo cáo về Bộ (qua Vụ Thi đua- Khen thưởng) trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Thông tư với Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc triển khai thực hiện Thông tư trong toàn Ngành.

Điều 38. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2015 và thay thế Thông tư số 05/2013/TT-BTTTT ngày 05 tháng 3 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những điểm chưa phù hợp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Thông tin và Truyền thông phản ảnh về Vụ Thi đua - Khen thưởng để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Hội đồng TĐKT TW; Ban TĐKT TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Hội, Hiệp hội thuộc lĩnh vực TTTT;
- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TTTT;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Bộ TT&TT;
- Lưu: VT, TĐKT.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Bắc Son

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Phụ lục
MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số:13/2015/TT-BTTTT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Mẫu số 01	Tờ trình đề nghị Bộ trưởng xét quyết định khen thưởng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định khen thưởng
Mẫu số 02	Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng các cấp
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen Bộ trưởng đối với tập thể
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua, Bằng khen của Bộ trưởng với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị tặng (hoặc truy tặng) Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan và đoàn thể
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp của Bộ trưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu số 09	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề (cho tập thể, cá nhân)
Mẫu số 10	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng cho tập thể, cá nhân nước ngoài

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 01

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr.....	*Tỉnh (thành phố), ngày ... tháng ... năm...*

TỜ TRÌNH
V/v đề nghị khen thưởng ..... (1)

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 sửa đổi Nghị định 42/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số …./2015/TT-BTTTT ngày ….tháng….năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng …(2)… ngày … tháng … năm … về việc xét khen thưởng thành tích của các tập thể, cá nhân (trong phong trào thi đua thường xuyên hàng năm, thi đua theo đợt; trong việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất, thành tích chuyên đề, hoặc giai đoạn …);

…(2) kính trình Bộ trưởng xét khen thưởng (hoặc trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng) cho:

(Ghi theo thứ tự tập thể trước, cá nhân sau; trong tập thể ghi đơn vị cơ sở trước, đơn vị dưới cơ sở sau; trong cá nhân ghi rõ họ, tên, chức vụ chuyên môn).

Kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: - Như trên; - Thường trực Hội đồng TĐKT Bộ; - … - Lưu: VT,..	**Thủ trưởng đơn vị** *(Ký,đóng dấu, ghi rõ họ và tên)*

-(1): Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.
-(2): Tên cơ quan, đơn vị đề xuất khen thưởng.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 02

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ..(1)..

Ngày...tháng.....năm.....Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ...(2)...họp tại....để xét khen thưởng và trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc (trong phong trào thi đua thường xuyên hàng năm, thi đua theo đợt; trong việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất, thành tích chuyên đề, hoặc giai đoạn …).

I. Thành phần tham dự cuộc họp:

(Ghi rõ họ, tên, chức danh của từng thành viên)

Các thành viên Hội đồng vắng mặt (ghi rõ họ, tên, chức danh, lý do vắng mặt)

II. Nội dung cuộc họp:

1. Chủ toạ cuộc họp công bố chương trình, nội dung, yêu cầu cuộc họp;

2. Sau khi nghe Thường trực Hội đồng TĐKT (hoặc cán bộ phụ trách về công tác TĐKT của đơn vị) báo cáo tình hình tiếp nhận, kết quả thẩm định hồ sơ, thành tích đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân và dự kiến đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân;

Hội đồng đã thảo luận và đi đến thống nhất đề nghị …(2)…xét quyết định khen thưởng và trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân sau:

(Ghi theo trình tự xét khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ thấp đến cao;trong cá nhân ghi rõ họ, tên, chức vụ chuyên môn).

Biên bản cuộc họp đã được thông qua và được các thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp hoàn toàn nhất trí.

Cuộc họp bế mạc hồi .....giờ.....ngày.....tháng.....năm....

Thư ký cuộc họp *(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**Chủ toạ cuộc họp** *(Ký, ghi rõ họ và tên)*

-(1): Tên cơ quan, đơn vị đề xuất khen thưởng).
-(2): Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề xuất khen thưởng.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 03[1]

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN.....[2]
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;

- Quá trình thành lập và phát triển;

- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể[3].

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước[4].

---

[1] Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, 05 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 02 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

[2] Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

[3] Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

[4] Tuỳ theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước[5].

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể[6].

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[7]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

[5] Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

[6] Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

[7] Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 04[1]

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....[2]

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán[3]:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân[4]:

---

[1] Báo cáo thành tích 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, 07 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động hạng ba, Huân chương Chiến công; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sĩ thi đua cơ sở và Giấy khen.

[2] Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

[3] Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

[4] Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[5]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

[5] Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc":

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG.....[1]

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):

Bí danh[2]: Nam, nữ:

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Quê quán[3]:

- Nơi thường trú:

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):

- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):

- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:

- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):

- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác[4].

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

[1] Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

[2] Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

[3] Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) theo địa danh mới.

[4] Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[5]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

IV. KỶ LUẬT[6]

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CÁN BỘ XÁC NHẬN[7]
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO [8]
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

---

[5] Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

[6] Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

[7] Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

[8] Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 06[1]

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG.....[2]

Tên tập thể đề nghị
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;

- Quá trình thành lập và phát triển;

- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ[3].

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)[4].

---

[1] Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

[2] Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

[3] Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

[4] Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Khoản 2, Điều 44 (đối với Anh hùng Lao động) của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ). Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; có bảng thống kê để so sánh về hạnh kiểm, số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy...

- Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê để so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh...

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu[5].

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước[6].

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể[7].

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[8]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

[5] Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

[6] Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

[7] Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

[8] Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 07[1]

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG.....[2]

Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Sơ lược lý lịch:

- Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:
- Quê quán[3]:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):
- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo, công tác (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)[4].

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu[5].

---

[1] Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

[2] Ghi rõ danh hiệu đề nghị Nhà nước phong tặng (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

[3] Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

[4] Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 hoặc Khoản 1 Điều 44 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước[6].

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG[7]

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO[8]
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

---

[5] Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

[6] Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hoá; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện...

[7] Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng năm ký quyết định).

[8] Đối với cá nhân đã hy sinh (từ trần): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 08

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....[1]
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong.....)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác…

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân…).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN[2]	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**[3]
(Ký, đóng dấu)	*(Ký, đóng dấu)*

[1] Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
[2] Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.
[3] Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 09

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....[1]

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...[2].

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN[3] *(Ký, đóng dấu)*	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**[4] *(Ký, đóng dấu)*

[1] Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

[2] Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

[3] Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

[4] Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu số 10

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....[1]

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ họ và tên, năm sinh, giới tính, đơn vị, chức vụ, trình độ chuyên môn...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

- Báo cáo nêu rõ kết quả đã đạt được trong sản xuất, công tác; những đóng góp của tập thể (cá nhân) đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của Bộ, ngành, địa phương hoặc đối với đất nước Việt Nam.

- Việc chấp hành chính sách, pháp luật Việt Nam (nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo đảm quyền lợi người lao động, bảo vệ môi trường, tôn trọng phong tục tập quán...) và các hoạt động từ thiện, nhân đạo...[2].

- Những đóng góp trong việc xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với Việt Nam[3].

---

[1] Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

[2] Nếu là tập thể hoặc người đứng đầu đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

[3] Đối với cá nhân người nước ngoài chỉ xét, đề nghị khen thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ hoặc kết thúc giai đoạn công tác tại Việt Nam.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM TẶNG THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn